

Số: 265/KH-UBND

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Xây dựng "Tổ dân phố, thôn không ma túy" và "Xã, phường, thị trấn không ma túy" trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy và Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 22/01/2020 của Thành ủy Hà Nội về "Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy", căn cứ thực tiễn công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn Thành phố, để thực hiện mục tiêu xây dựng các mô hình "vùng xanh" trong phòng, chống ma túy, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành kế hoạch xây dựng "Tổ dân phố, thôn không ma túy" và "Xã, phường, thị trấn không ma túy" trên địa bàn Thành phố với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các ngành, đoàn thể, tổ chức, các lực lượng quần chúng, huy động các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã, phường, thị trấn tham gia phối hợp phòng, chống ma túy trên địa bàn, tạo chuyển biến mạnh mẽ về ý thức trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy, nâng cao hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm cấp cơ sở.

2. Tập trung đầu tư nguồn lực cho phường, xã, thị trấn, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các biện pháp: Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm phòng ngừa, kiểm chế, tiến tới kéo giảm phát sinh người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy nhất là sử dụng trái phép ma túy tổng hợp; Đấu tranh có hiệu quả với tội phạm ma túy; Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy, góp phần kiểm chế, tiến tới giảm tội phạm, tệ nạn ma túy trên địa bàn phường, xã, thị trấn.

3. Làm tốt công tác phòng, chống ma túy từ cơ sở, từ gia đình, dòng họ, tổ dân phố, thôn, xóm tới xã, phường, thị trấn, quận, huyện, thị xã và cấp Thành phố; chú trọng, ưu tiên mọi nguồn lực, biện pháp để đấu tranh, "làm sạch" ma túy ngay tại tổ dân phố, thôn, xã, phường, thị trấn; lấy phòng ngừa là chính, làm chuyển biến từ nhận thức đến hành động của các cấp, các ngành, hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân từ tổ dân phố, thôn đến xã,

phường, thị trấn, phần đầu xây dựng quận, huyện, thị xã không ma túy với phương châm "*Lấy phòng ngừa là cơ bản, chiến lược, lâu dài; đấu tranh là trọng tâm, thường xuyên, đột phá*", trong đó cần bám sát các nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và Thành phố để triển khai các giải pháp phòng ngừa từ sớm, từ xa.

4. Kế thừa, phát huy truyền thống, thành tựu đạt được trong công tác phòng, chống ma túy của các cấp, các ngành trên địa bàn Thủ đô; tham khảo, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm hay, hiệu quả trong công tác phòng, chống ma túy của các đơn vị, địa phương; có lộ trình thực hiện cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của từng giai đoạn, đảm bảo phát huy cao nhất mọi nguồn lực (*nhân lực, vật lực*) cho công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn Thành phố.

5. Đảm bảo tính đồng bộ và thống nhất từ khâu tổ chức triển khai đến việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của kế hoạch ở tất cả các xã, phường, thị trấn trên toàn Thành phố; tạo cơ chế và hỗ trợ nguồn lực nhằm duy trì vững chắc và tăng dần số tổ dân phố, thôn, xã, phường, thị trấn "*không ma túy*", tiến tới xây dựng "*quận, huyện, thị xã không ma túy*". Phát hiện và kịp thời biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; tổ chức sơ kết đúng thời hạn, rút ra bài học kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể các cấp, gia đình, cộng đồng và chính bản thân người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người có nguy cơ cao trong công tác phòng, chống ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố.

b) Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, tiến tới đẩy lùi tệ nạn ma túy, hạn chế thấp nhất tác hại do ma túy gây ra, tạo môi trường xã hội lành mạnh ngay từ cơ sở, góp phần phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đối ngoại của đất nước và Thủ đô.

2. Mục tiêu cụ thể (hàng năm)

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy

- 100% xã, phường, thị trấn, các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức xã hội trên địa bàn Thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức phòng, chống ma túy với các hình thức, thời lượng và nội dung phù hợp, hiệu quả; phát huy tính sáng tạo trong triển khai hình thức tuyên truyền mới mẻ, sinh động, hấp dẫn để cho thấm, ngấm sâu vào từng người dân, đặc biệt là giới trẻ; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ để tuyên truyền.

- 100% Tổ dân phố/Thôn được tiếp cận thông tin truyền thông phòng, chống ma túy ít nhất 01 lần/quý. Tổ chức tuyên truyền cá biệt tập trung vào

nhóm đối tượng có nguy cơ cao như thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, có tiền án tiền sự; học sinh, sinh viên cá biệt...

- 100% các trường học (THCS, THPT, trường dạy nghề...) trên địa bàn Thành phố được tiếp cận thông tin tuyên truyền và tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma túy dưới mọi hình thức; phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng "Trường học không ma túy".

b) Công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện, người sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy

- 100% người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy được phát hiện, ra Thông báo được lập hồ sơ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định.

- 100% người hoàn thành chương trình cai nghiện ma túy trở về địa phương được lập hồ sơ đưa vào quản lý người sau cai nghiện ma túy ở nơi cư trú.

- Trên 80% số người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng.

- 100% người được xác định tình trạng nghiện ma túy được lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân các quận, huyện, thị xã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc vận động cai nghiện tự nguyện dưới mọi hình thức.

- Tích cực vận động người sử dụng trái phép chất ma túy không sử dụng ma túy (*từ bỏ ma túy*); phối hợp các đơn vị liên quan vận động, tổ chức thực hiện cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng, phát triển các mô hình cai nghiện hiệu quả tại cộng đồng.

- 100% người sau cai nghiện, hoàn thành quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú được đánh giá tỷ lệ tái nghiện; phần đầu 50% người trong danh sách quản lý sau cai tại nơi cư trú sẽ "*cai nghiện thành công*"¹.

c) Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy

- Tỷ lệ số vụ mua bán trái phép chất ma túy khởi tố từ 02 đối tượng trở lên chiếm từ 20% đến 30% tổng số vụ xử lý hình sự; giảm 5% tỷ lệ khởi tố vụ tàng trữ trái phép chất ma túy trong tổng số vụ xử lý hình sự.

- Không để tiềm ẩn sản xuất, ổ nhóm, đối tượng đường dây mua bán trái phép chất ma túy lớn mà không được phát hiện.

- Triệt xóa 100% số điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy theo quy định thời hạn về quản lý điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy; không để phát sinh tụ điểm phức tạp về ma túy trên địa bàn Thành phố gây bức xúc dư luận.

- Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp về ma túy.

¹ Tiêu chí "*tạm thời*" đánh giá cai nghiện thành công: sau 02 năm không tái nghiện, không phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy.

- Triệt phá 100% diện tích cây có chứa chất ma túy trồng trái phép được phát hiện, không để xuất hiện tình trạng trồng cây có chứa chất ma túy.

d) Xây dựng "Tổ dân phố, thôn không ma túy" và "Xã, phường, thị trấn không ma túy"

- 100% Tổ dân phố, thôn, xã, phường, thị trấn được tiếp cận thông tin tuyên truyền phòng, chống ma túy và quan điểm, mục tiêu xây dựng các mô hình "vùng xanh" phòng, chống ma túy; "Tổ dân phố, thôn không ma túy"; "Xã, phường, thị trấn không ma túy".

- Xây dựng 10% "Tổ dân phố không ma túy" trên địa bàn phường và 20% "Tổ dân phố, thôn không ma túy" trên địa bàn xã/thị trấn; phần đầu trên địa bàn cấp huyện có ít nhất 01 "Xã, phường, thị trấn không ma túy".

- Duy trì số "Tổ dân phố, thôn không ma túy" và "Xã, phường, thị trấn không ma túy"; xây dựng mới "Tổ dân phố, thôn không ma túy" và "Xã, phường, thị trấn không ma túy".

III. PHẠM VI, THỜI GIAN, TIÊU CHÍ, QUY TRÌNH THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: 100% các đơn vị theo các cấp hành chính trên địa bàn Thành phố, gồm:

- Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã.
- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.
- Thực hiện tại Tổ dân phố/Thôn thuộc các xã, phường, thị trấn.

2. Thời gian thực hiện

a) Giai đoạn 01 (từ ngày 01/09 đến 30/9/2024):

- Quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức triển khai đồng bộ tới xã, phường, thị trấn, tổ dân phố, thôn.

- Rà soát, phân loại xác định số liệu thống kê:

(1) Tổ dân phố/Thôn/Xã không ma túy để xác định "Duy trì".

(2) Tổ dân phố/Thôn/Xã có ma túy để xác định "Xây dựng mới".

- Xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu, biện pháp, giải pháp thực hiện phù hợp với từng địa bàn.

b) Giai đoạn 02 (từ ngày 01/10 đến 14/12/2024): triển khai đồng bộ các giải pháp, thực hiện sơ kết giai đoạn đầu triển khai thực hiện Kế hoạch; báo cáo kết quả "Duy trì" và "Xây dựng mới" tổ dân phố, thôn, xã không ma túy; đánh giá tồn tại hạn chế và giải pháp khắc phục.

c) Giai đoạn 03 (từ ngày 15/12/2024 đến 14/12/2025) và các năm tiếp theo:

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp, thực hiện sơ kết, đánh giá 01 năm triển khai thực hiện Kế hoạch; báo cáo kết quả "Duy trì" và "Xây dựng

mới" tổ dân phố, thôn, xã không ma túy; dự kiến giải pháp, biện pháp thực hiện giai đoạn tiếp theo.

- Đánh giá kết quả chuyển biến của các đơn vị, địa phương sau 01 năm thực hiện kế hoạch và căn cứ tình hình thực tiễn, Công an Thành phố - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 89 Thành phố nghiên cứu tham mưu Thành ủy ban hành Nghị quyết chỉ đạo cấp ủy Đảng các cấp về xây dựng "Tổ dân phố, thôn không ma túy" và "Xã, phường, thị trấn không ma túy" và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét nâng từ Kế hoạch lên Đề án xây dựng "Tổ dân phố, thôn không ma túy" và "Xã, phường, thị trấn không ma túy" trên địa bàn Thành phố.

- Căn cứ chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương về việc triển khai "Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống, nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy" và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch theo từng giai đoạn, thời gian thực hiện Kế hoạch sẽ thực hiện điều chỉnh phù hợp tình hình cụ thể.

3. Tiêu chí xác định, phân loại và quy trình thực hiện

Thực hiện theo phụ lục gửi kèm theo Kế hoạch này, gồm:

a) *Phụ lục số 01*: tiêu chí xác định "Tổ dân phố, Thôn không ma túy" và phân loại tệ nạn ma túy tại xã, phường, thị trấn; xác định địa bàn, khu vực trọng điểm về ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội.

b) *Phụ lục số 02*: thẩm quyền phê duyệt và quy trình thực hiện công nhận "Tổ dân phố, thôn không ma túy" và "Xã, phường, thị trấn không ma túy" trên địa bàn thành phố Hà Nội.

c) *Phụ lục số 03*: mẫu giấy chứng nhận, công nhận "Tổ dân phố, thôn không ma túy" và "Xã, phường, thị trấn không ma túy" trên địa bàn thành phố Hà Nội.

4. Thời gian thực hiện

a) Việc thực hiện công nhận "Tổ dân phố, Thôn không ma túy" được Ban Chỉ đạo 89 các cấp thực hiện theo định kỳ: 06 tháng, 01 năm.

b) Các đơn vị thực hiện quy trình đề xuất, thẩm định, báo cáo Ban Chỉ đạo 89 xã, phường thị trấn công nhận "Tổ dân phố, Thôn không ma túy" và báo cáo Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị xã công nhận "Xã, phường, thị trấn không ma túy" hoàn thành theo thời hạn quy định để tổng hợp kết quả vào báo cáo 06 tháng và báo cáo tổng kết năm, cụ thể:

- 06 tháng (*từ 14/12 năm trước đến 14/6 năm tiếp theo*): hoàn thành công nhận trước ngày 20/6.

- 01 năm: (*từ 14/12 năm trước đến 14/6 năm tiếp theo*): hoàn thành công nhận trước ngày 20/12.

IV. NỘI DUNG VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp, phát huy vai trò quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới

a) Tham mưu với các cấp ủy tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Bộ Chính trị, của Thành ủy, Chi thị, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động cho Ban Chỉ đạo 89 các cấp, chú trọng ở cấp cơ sở; trong đó, phân công, phân cấp trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của thủ trưởng các đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy.

b) Đề nghị đưa nội dung nhiệm vụ công tác phòng, chống ma túy vào Nghị quyết nhiệm kỳ, định kỳ của Đảng bộ, Chi bộ để lãnh đạo chỉ đạo và nhằm huy động cả hệ thống chính trị cùng tham gia.

c) Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch nhằm cụ thể hóa các chiến lược, chủ trương, chính sách, kế hoạch về phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn. Đưa nội dung nhiệm vụ phòng, chống ma túy vào chương trình kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của địa phương mình và coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện của các tổ chức Đảng, Đảng viên đối với công tác phòng, chống ma túy; định kỳ có bình xét làm căn cứ để phân loại thi đua.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, vận động phòng, chống ma túy, phòng ngừa phát sinh tội phạm ma túy và giảm người nghiện ma túy trên địa bàn phường, xã, thị trấn

a) Triển khai đồng bộ các loại hình thông tin, tuyên truyền của hệ thống cơ quan thông tin, tuyên truyền, tổ chức chính trị - xã hội các cấp, chú trọng đổi mới nội dung, duy trì, phát huy loại hình tuyên truyền có hiệu quả (*tuyên truyền trực quan qua bảng tin, pano... tại các địa điểm tập trung đông người, ở trung tâm các xã, phường, thị trấn, bản tin các khu chung cư, khu đô thị, tòa nhà cao tầng; qua các trang mạng internet, báo điện tử, mạng xã hội zalo, Facebook...*). Thực hiện xã hội hóa công tác tuyên truyền.

b) Các cơ quan báo, đài, đài truyền thanh huyện, phường, xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy, tuyên truyền phản ánh các mô hình, phong trào phòng, chống ma túy, công tác đấu tranh chống tội phạm ma túy, gương người tốt việc tốt trong phòng chống ma túy, gương người nghiện quyết tâm cai nghiện thành công... của xã, phường, thị trấn, thông qua đó vận động nhân dân tích cực tham gia phòng, chống tệ nạn ma túy.

c) Tăng cường và nâng cao chất lượng hoạt động của Đội Công tác xã hội tình nguyện cấp xã, Đội Thanh niên tình nguyện, hội viên các đoàn thể, tăng

cường tiếp cận tuyên truyền trực tiếp cho gia đình, người có nguy cơ cao, người nghiện ma túy, người sau cai đồng thời làm tốt công tác vận động nhân dân tham gia phòng, chống ma túy ở khu dân cư.

d) Triển khai và nhân rộng các chuyên đề, mô hình, phong trào "*phòng, chống ma túy từ gia đình*", phong trào xây dựng "*Gia đình*", "*dòng họ*" "*Tổ dân phố*", "*Khu dân cư*", "*Xóm, Thôn, Làng*"... văn hóa gắn với "*không ma túy*" và coi đây là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua hàng năm của các đơn vị cơ sở, tiến tới xây dựng các xã, phường, thị trấn văn hóa "*không ma túy*".

e) Tổ chức các cuộc thi về chủ đề phòng, chống ma túy cho cán bộ làm công tác tuyên truyền; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nâng cao năng lực chuyên môn, xây dựng lực lượng tuyên truyền viên nòng cốt ở cơ sở, trong đó, tập trung tăng cường và nâng cao chất lượng hoạt động của Đội Công tác xã hội tình nguyện, Đội thanh niên tình nguyện, hội viên các đoàn thể,... đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền trực tiếp trong các cơ quan, đơn vị, trường học và trong nhân dân. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; phát huy vai trò của người có uy tín trong dòng họ, chức sắc trong các tổ chức tôn giáo, các trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, người tiêu biểu trong xã, phường, thị trấn, hình thành mạng lưới tuyên truyền viên trong cộng đồng dân cư.

f) Tuyên truyền trọng điểm vào số người có nguy cơ cao về tội phạm và tệ nạn ma túy ở cộng đồng như: người nghiện, người sử dụng ma túy, người sau cai nghiện ma túy; người làm trong nhà hàng, cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện, người đang làm ăn xa, thanh thiếu niên bỏ học, sống lang thang, học sinh trong trường học, cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động theo thời vụ trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; đối tượng tù tha về ma túy, người đang quản lý giáo dục tại xã, phường, thị trấn; người đang cai nghiện trong các cơ sở cai nghiện, người phạm tội về ma túy trong cơ sở giam giữ... Đồng thời, làm tốt công tác vận động nhân dân tham gia phòng, chống ma túy ở khu dân cư.

3. Tổ chức các hoạt động phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa bàn phường, xã, thị trấn

a) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ:

- Triển khai các biện pháp đề ra tại Đề án xây dựng "*Tổ dân phố, Thôn không ma túy*" và "*Xã, phường, thị trấn không ma túy*" trên địa bàn Thành phố phê duyệt theo Quyết định số 355/QĐ-CAHN-PV01 ngày 17/6/2024 của Giám đốc Công an Thành phố.

- Thường xuyên rà soát địa bàn (*từ tổ dân phố, thôn*), xác định số người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, số đối tượng liên quan đến hoạt động tội phạm ma túy, trên cơ sở đó phân tích, đánh giá tính chất mức độ

phức tạp về tệ nạn ma túy trên địa bàn, làm cơ sở đề xuất giải pháp phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của mô hình Câu lạc bộ phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Tổ chức lập các hòm thư tố giác tội phạm, thông báo đường dây nóng, phát phiếu thu tin, thông qua họp tổ dân phố, thôn,... để nhân dân cung cấp thông tin, tố giác tội phạm và tệ nạn ma túy, đồng thời có những biện pháp đảm bảo bí mật, an toàn cho người cung cấp tin.

- Tăng cường gọi hỏi người nghiện, đối tượng liên quan đến hoạt động tội phạm ma túy ở địa bàn, lên trụ sở cơ quan Công an để giáo dục, nhắc nhở, kết hợp với khai thác nghiệp vụ, thu thập tài liệu phục vụ cho công tác lập hồ sơ cai nghiện, công tác phòng ngừa đấu tranh ở cơ sở...

- Làm tốt công tác quản lý hành chính về nhân, hộ khẩu, đăng ký tạm trú, khai báo tạm vắng, quản lý chặt chẽ và nắm chắc di biến động người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy, những người đã chấp hành xong bản án phạt tù các trại giam, những người từ các cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện về địa phương, phục vụ có hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm và tệ nạn ma túy.

- Chủ động tham mưu cho chính quyền, hàng tháng đối với những phường, xã, thị trấn có phức tạp, bức xúc về tệ nạn ma túy thì Ban Chỉ đạo 89 phường, xã, thị trấn chủ động báo cáo với Đảng ủy cùng cấp về tình hình tệ nạn ma túy trên địa bàn mình để có biện pháp chỉ đạo các ngành, các lực lượng chức năng tập trung giải quyết, không để gây bức xúc dư luận.

b) Tăng cường đấu tranh mạnh với tội phạm ma túy kết hợp với các biện pháp quản lý hành chính nhà nước:

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các biện pháp công tác nghiệp vụ theo quy định của ngành Công an, phát hiện và đấu tranh triệt xóa dứt điểm các điểm hoạt động tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn, lập hồ sơ đưa hết số người nghiện có đủ điều kiện đi cai nghiện tập trung, theo phương pháp cuốn chiếu, cụ thể:

- Đối với những tổ dân phố, thôn, phường, xã, thị trấn **không ma túy** (chưa có tệ nạn ma túy) thì bằng các biện pháp tuyên truyền phòng ngừa, kiên quyết giữ không để ma túy xâm nhập. Đối với những tổ dân phố, thôn, phường, xã, thị trấn **có ít tệ nạn ma túy** thì tiến hành đồng bộ các biện pháp để sớm xây dựng đơn vị đó trở thành "**không ma túy**".

- Đối với những xã, phường, thị trấn được xác định **có phức tạp** và **trọng điểm** về ma túy thì tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp để làm giảm cơ bản tệ nạn ma túy (**hạ các mức trọng điểm loại I, II, III và hạ mức trọng điểm loại III xuống mức ít phức tạp**), tiến tới xây dựng địa bàn không có tệ nạn ma túy.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước, các lực lượng chức năng, tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, dịch vụ nhay cảm, các địa bàn công cộng, khu vực giáp ranh, phòng ngừa không để hình thành tụ điểm tệ nạn ma túy, tệ nạn xã hội phức tạp, gây bức xúc dư luận.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn việc trồng các cây có chứa chất ma túy, tập trung vào các vùng đất nông nghiệp, đất ven sông, gò, đồi, vườn ươm, các nông trường, công ty giống cây trồng... phát hiện và xử lý nghiêm những cá nhân, đơn vị trồng cây có chứa chất ma túy.

4. Rà soát, thống kê, phân loại tình trạng tệ nạn ma túy tại xã, phường, thị trấn; phân loại người nghiện ma túy, người sử dụng ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy và lập hồ sơ quản lý

a) Thường xuyên rà soát địa bàn (*từ tổ dân phố, thôn*) xác định số người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy để lập hồ sơ đưa vào quản lý. Phát động quần chúng phát hiện, cung cấp thông tin về người sử dụng trái phép chất ma túy, khuyến khích người nghiện, người sử dụng trái phép ma túy và gia đình tự nguyện khai báo tình trạng nghiện. Xác minh thông tin về các trường hợp có nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, phát hiện người nghiện mới, thu thập thông tin về người nghiện ma túy đang sinh sống ngoài xã hội, phân loại, lập hồ sơ quản lý. Thống kê, bổ sung, cập nhật thông tin kịp thời về người nghiện mới phát hiện, đảm bảo 100% người nghiện có hồ sơ quản lý, phục vụ tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh, lập hồ sơ cai nghiện ma túy, xây dựng xã, phường, thị trấn "*không ma túy*".

b) Phối hợp, hỗ trợ hoạt động của các Cơ sở cai nghiện ma túy, cơ sở điều trị Methadone đóng trên địa bàn; trao đổi, cung cấp danh sách, theo dõi, quản lý số người nghiện đang điều trị tại các cơ sở cai nghiện; các trường hợp kết thúc điều trị nghiện tại các cơ sở khi về cộng đồng để có biện pháp quản lý sau cai, lập hồ sơ theo dõi hiệu quả.

c) Thường xuyên rà soát đánh giá tình hình người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, số đối tượng có nguy cơ liên quan đến hoạt động tội phạm ma túy, trên cơ sở đó phân tích, đánh giá tính chất mức độ phức tạp về tệ nạn ma túy trên địa bàn, chỉ rõ các nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tội phạm, tệ nạn ma túy làm cơ sở đề xuất giải pháp phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả, phù hợp với từng thời điểm, từng địa bàn.

5. Tăng cường lập hồ sơ đưa người nghiện đi cai nghiện bắt buộc, làm tốt công tác vận động cai nghiện tự nguyện, tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng; quản lý, giúp đỡ, tạo điều kiện cho người sau cai nghiện hòa nhập cộng đồng, phòng tái nghiện

a) Ban chỉ đạo 89 cấp xã chỉ đạo các ngành, đoàn thể phối hợp thực hiện:

- Thường xuyên rà soát, lập hồ sơ theo dõi, quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy; phân loại xác định những người nghiện ma túy đủ điều kiện đi cai nghiện ở hình thức nào thì, chỉ đạo ngành chức năng, tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ đưa đi cai nghiện ở hình thức đó cho phù hợp.

- Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức cai nghiện, phục hồi, nhằm huy động nguồn lực của nhân dân và của cộng đồng, trong đó chú trọng hình thức cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy của Thành phố để phát huy nguồn lực của 07 Cơ sở cai nghiện ma túy của Thành phố; tăng cường cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với những người mới mắc nghiện ma túy, quan tâm tổ chức dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy.

- Quản lý, nắm chắc di biến động của người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy; thống kê, bổ sung, cập nhật thông tin kịp thời về người nghiện mới, người sử dụng trái phép chất ma túy mới phát hiện, đảm bảo 100% người nghiện người ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy có hồ sơ quản lý, phục vụ tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh, lập hồ sơ cai nghiện ma túy, xây dựng xã, phường thị trấn "*không ma túy*".

- Tổ chức các địa điểm (*trụ sở cơ quan, nhà văn hóa, trạm tuần tra tại khu dân cư...*), thiết lập đường dây nóng tư vấn, tiếp nhận thông tin, tạo điều kiện cho gia đình, người nghiện ma túy đến khai báo về tình trạng nghiện ma túy của người thân, của bản thân và đăng ký hình thức cai nghiện ma túy.

- Tiếp tục triển khai và từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình, hình thức quản lý sau cai nghiện ở cộng đồng như mô hình Câu lạc bộ sau cai, hình thức phân công cho hội viên các đoàn thể, tình nguyện viên, thanh niên tình nguyện đảm nhận quản lý giúp đỡ người sau cai phòng, chống tái nghiện. Tổ chức tổng kết, đánh giá hiệu quả các mô hình đó đề xuất tiếp tục triển khai nhân rộng.

b) Ban Chỉ đạo 89 Thành phố nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất có sử dụng lao động là người sau cai nghiện ma túy hoạt động kinh doanh trên địa bàn Thành phố, nhằm khuyến khích, động viên, tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp nhận giải quyết việc làm, dạy nghề cho người sau cai; ban hành văn bản quy định thống nhất các tiêu chí và thời gian người nghiện sau cai không tái nghiện được đưa (*loại*) ra khỏi danh sách quản lý người nghiện của phường, xã, thị trấn để hướng dẫn các đơn vị cơ sở thực hiện thống nhất nhằm động viên, khích lệ và tạo điều kiện cho cấp cơ sở thực hiện, giữ vững và tăng dần số "*Tổ dân phố, Thôn không ma túy*" và "*Xã, phường, thị trấn không ma túy*" hàng năm.

6. Tổ chức cho các tổ dân phố, thôn, xã, phường, thị trấn đăng ký, cam kết xây dựng xã, phường, thị trấn "không ma túy"; tiếp tục triển khai nhân rộng và nâng cao chất lượng, hiệu quả các mô hình, phong trào, cuộc vận động phòng, chống ma túy trên địa bàn tổ dân phố, thôn, xã, phường, thị trấn

a) Hằng năm, tổ chức cho 100% các xã, phường, thị trấn đăng ký cam kết với Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị về xây dựng "xã, phường, thị trấn không ma túy" cụ thể theo các mức sau:

- Đối với những xã, phường, thị trấn **không ma túy** thì đăng ký kiên quyết giữ không để tệ nạn ma túy xâm nhập.

- Đối với những xã, phường, thị trấn **ít phức tạp tệ nạn ma túy** thì đăng ký phân đấu trở thành đơn vị "**không ma túy**".

- Đối với những xã, phường, thị trấn **trọng điểm về ma túy loại I, II, III** thì đăng ký làm chuyên hóa (*làm giảm mức độ phức tạp về tệ nạn ma túy*); phân đấu hạ xuống mức phường, xã, thị trấn ít phức tạp ma túy.

b) Đối với tổ dân phố, thôn thì hằng năm tổ chức đăng ký với Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo 89 cấp xã về xây dựng, duy trì "**Tổ dân phố, thôn không ma túy**".

c) Tổ chức cho các xã, phường, thị trấn có vùng giáp ranh hoặc những xã, phường trong Cụm ký liên kết, giao ước thi đua... phối hợp thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh giải quyết tệ nạn ma túy ở địa bàn công cộng, khu vực giáp ranh, tránh tình trạng đùn đẩy, gây bức xúc dư luận.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện phong trào xây dựng "**Gia đình, Dòng họ**", tổ dân phố, thôn, làng, xóm, khu chung cư, khu đô thị... văn hóa gắn với "**không ma túy**", coi đây là một trong những nội dung đánh giá thi đua hằng năm của các đơn vị cơ sở.

7. Tổ chức rà soát, phân loại xã, phường, thị trấn, tổ dân phố, thôn theo tính chất mức độ tệ nạn ma túy để tập trung đầu tư, chỉ đạo cho phù hợp, kiểm tra đánh giá, bình xét cấp giấy chứng nhận "Xã, phường, thị trấn không ma túy" và "Tổ dân phố, thôn không ma túy".

a) Hằng năm (*vào đầu năm và giữa năm*) Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 89 Thành phố (*Công an Thành phố*) chỉ đạo rà soát, đánh giá, phân loại các phường, xã, thị trấn, tổ dân phố, thôn theo các mức: xã, phường, thị trấn **không có tệ nạn ma túy, ít phức tạp, trọng điểm** về ma túy và **tổ dân phố, thôn không ma túy** để làm cơ sở đề ra các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, cai nghiện và đầu tư kinh phí cho phù hợp.

b) Đối với những xã, phường, thị trấn chưa có tệ nạn ma túy thì kiên quyết giữ không để tệ nạn ma túy xâm nhập; đối với những xã, phường, thị trấn

"ít phức tạp về ma túy" thì triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, để sớm đưa đơn vị đó trở thành "không ma túy".

c) Về công tác kiểm tra, bình xét, cấp giấy chứng nhận

- Đối với công nhận "Xã, phường, thị trấn không ma túy":

Hàng năm (định kỳ 6 tháng - tháng 6 và cuối năm - tháng 12), giao cho Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị xã chủ động tự tổ chức kiểm tra đánh giá (từ tổ dân phố, thôn) để xác định "Xã, phường, thị trấn không ma túy"; xã, phường, thị trấn thực hiện chuyên hóa (giảm tệ nạn ma túy) theo các mục tiêu, chỉ tiêu nêu tại kế hoạch này, đồng thời tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch xây dựng xã, phường, thị trấn không ma túy của đơn vị mình gửi Ban Chỉ đạo 89 Thành phố để kiểm tra, xét duyệt, bình xét để đề nghị cấp giấy chứng nhận...

Cơ quan thường trực (Công an Thành phố) chủ trì phối hợp với các sở, ngành chức năng, tổ chức kiểm tra "trọng điểm" nhằm đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện kế hoạch xây dựng xã, phường, thị trấn "không ma túy" của các quận, huyện, thị xã theo nội dung nêu trên, đồng thời tham mưu cho Ban Chỉ đạo 89 Thành phố tổ chức họp các ngành thường trực để bình xét, đề xuất Thành phố cấp giấy chứng nhận cho xã, phường, thị trấn đạt "không ma túy" trong năm và 6 tháng đầu năm.

- Đối với công nhận "Tổ dân phố, thôn không ma túy":

Hàng năm (định kỳ 6 tháng - tháng 6 và cuối năm - tháng 12), giao cho Công an xã, phường, thị trấn - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 89 xã, phường, thị trấn chủ động tự tổ chức kiểm tra đánh giá tổ dân phố, thôn để xác định "Tổ dân phố, thôn không ma túy" theo các mục tiêu, chỉ tiêu nêu tại kế hoạch này, đồng thời tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch xây dựng tổ dân phố, thôn, xã, phường, thị trấn không ma túy của đơn vị mình gửi Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo quận, huyện, thị xã (Công an quận, huyện, thị xã) để kiểm tra, xét duyệt, bình xét để đề nghị Ban Chỉ đạo 89 xã, phường, thị trấn cấp giấy chứng nhận...

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 89 xã, phường, thị trấn (Công an xã, phường, thị trấn) chủ trì phối hợp với các sở, ngành chức năng, tổ chức kiểm tra "trọng điểm" nhằm đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện kế hoạch xây dựng tổ dân phố, thôn "không ma túy" của các xã, phường, thị trấn theo nội dung nêu trên, đồng thời tham mưu cho Ban Chỉ đạo 89 xã, phường, thị trấn tổ chức họp các ngành thường trực để bình xét, đề xuất Ban Chỉ đạo 89 xã, phường, thị trấn cấp giấy chứng nhận cho tổ dân phố, thôn đạt "không ma túy" trong năm và 6 tháng đầu năm.

8. Quan tâm, hỗ trợ nguồn kinh phí, đầu tư trang thiết bị, phương tiện theo khả năng cân đối ngân sách và phù hợp với quy định pháp luật; tăng cường đào tạo tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ và pháp luật cho lực lượng chuyên

trách làm công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội về ma túy, công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy... nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong tình hình mới; đồng thời, đề xuất ban hành các chế độ đãi ngộ đặc thù, hợp lý cho lực lượng trực tiếp làm công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy. Kịp thời động viên, khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc tham gia tích cực công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy; phát hiện, phòng ngừa và phá bỏ cây có chứa chất ma túy.

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo khả năng cân đối, được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn hợp pháp khác. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an Thành phố (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 89 Thành phố)

a) Tham mưu Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Chỉ đạo 89 Thành phố:

- Xây dựng, ban hành, triển khai các văn bản về công tác phòng, chống ma túy theo các nội dung của kế hoạch đề ra; báo cáo sơ, tổng kết các kế hoạch chuyên đề về công tác phòng, chống ma túy và chương trình phòng, chống ma túy (theo chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia, các Bộ, ngành Trung ương và Thành phố).

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch; khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy.

b) Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Đề án xây dựng "Tổ dân phố, thôn không ma túy" và "Xã, phường, thị trấn không ma túy" trên địa bàn Thành phố (phê duyệt theo Quyết định số 355/QĐ-CAHN-TM ngày 17/6/2024 của Giám đốc Công an Thành phố) và Quyết định số 356/QĐ-CAHN-TM ngày 27/6/2024 của Công an Thành phố về ban hành Tiêu chí tạm thời xác định "Tổ dân phố, thôn không ma túy" và phân loại tệ nạn ma túy tại xã, phường, thị trấn; xác định địa bàn, khu vực trọng điểm về ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội. Tổ chức rà soát, hướng dẫn các quận, huyện, thị xã phân loại tình trạng tệ nạn ma túy tại các xã, phường, thị trấn, tổ dân phố, thôn; tổ chức ký cam kết xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy; tổ chức bình xét, cấp giấy chứng nhận xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy.

c) Chủ động cung cấp thông tin về công tác triển khai và kết quả thực hiện xây dựng "vùng xanh" trong phòng, chống ma túy, xây dựng "Tổ dân phố, thôn không ma túy" và "Xã, phường, thị trấn không ma túy" trên địa bàn Thành phố cho các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, các

cơ quan báo chí để thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền hiệu quả; đồng thời gửi Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp tuyên truyền.

d) Triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, tập trung lực lượng đấu tranh, triệt xóa các đường dây ma túy lớn liên tuyến, liên tỉnh và xuyên quốc gia, các cơ sở sản xuất ma túy tổng hợp trái phép, các điểm mua bán và tổ chức sử dụng trái phép ma túy; giải quyết điểm phức tạp về tệ nạn ma túy. Phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan trong kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc tân dược, thuốc thú y chứa chất gây nghiện, chất hướng thần, tiền chất ma túy...

e) Căn cứ kết quả, thành tích của các đơn vị đạt được trong triển khai xây dựng "*Tổ dân phố, thôn không ma túy*" và "*Xã, phường, thị trấn không ma túy*" tại các địa phương, đề xuất Ban Chỉ đạo 89 Thành phố thăm, tặng quà các đơn vị tích cực trong triển khai, thực hiện kế hoạch và phối hợp Ban Thi đua khen thưởng Thành phố báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố tặng bằng khen cho các đơn vị có thành tích xuất sắc trong thực hiện kế hoạch...

2. Sở Y tế

a) Chỉ đạo các cơ sở y tế, đặc biệt là y tế xã, phường, thị trấn tổ chức tốt việc phối hợp với các ngành và địa phương trong việc xác định tình trạng nghiện ma túy; tiếp tục phối hợp triển khai tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cai nghiện tại cộng đồng.

b) Duy trì hoạt động các cơ sở điều trị Methadone, phối hợp với các ngành chức năng quản lý tốt số người đang điều trị bằng Methadone. Chủ động phối hợp với cơ quan Công an nơi có Cơ sở điều trị Methadone, để bảo vệ an ninh trật tự tại nơi cơ sở trú đóng.

c) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh tân dược, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất.

3. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai trên địa bàn Thành phố. Tích cực triển khai, tập trung hướng dẫn, kiểm tra công tác cai nghiện và quản lý sau cai tại gia đình và cộng đồng.

b) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và nâng cao nhận thức về phòng, chống ma túy, các mô hình, điển hình về công tác cai nghiện có hiệu quả, các xã, phường làm tốt công tác phòng, chống ma túy, Tình nguyện viên Đội Công tác xã hội tình nguyện giúp đỡ người cai nghiện thành công, thực hiện tốt phong trào "*Tình nguyện viên giúp đỡ người nghiện ma túy cai nghiện và hòa nhập cộng đồng*".

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương thực hiện quy hoạch mạng lưới các cơ sở cai nghiện ma túy và triển khai thí điểm mô hình "*Điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ và điều trị nghiện tại cộng đồng trên địa bàn Thành phố*"; mô hình "*Tình nguyện viên giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng*

đồng", mô hình "*Quản lý, giáo dục, tư vấn, giúp đỡ người cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng - Câu lạc bộ B93*"; chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá kết quả thực hiện các mô hình quản lý, chăm sóc, hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trên địa bàn Thành phố.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Công an Thành phố và các Sở, ngành, đơn vị liên quan cung cấp thông tin, đề nghị các cơ quan báo chí Thành phố, báo chí Trung ương và địa phương ký Chương trình phối hợp công tác với Thành phố, chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền pháp luật về phòng, chống ma túy trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên không gian mạng; tuyên truyền các hoạt động triển khai và kết quả thực hiện xây dựng "*vùng xanh*" trong phòng, chống ma túy, xây dựng "*tổ dân phố, thôn không ma túy*" và "*xã, phường, thị trấn không ma túy*", góp phần nâng cao nhận thức người dân trong phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục về phòng, chống ma túy cho học sinh; lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống ma túy vào chương trình, giáo dục, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa; tích cực xây dựng "*trường học không ma túy*". Mở rộng các hình thức tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy thông qua tổ chức các hoạt động thực tế cho học sinh như: tham dự các phiên tòa diễn, phiên tòa giả định, tham quan cơ sở cai nghiện ma túy... tại các địa phương.

6. Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch

Tổ chức thực hiện, phối hợp đồng bộ công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, du lịch; lồng ghép tuyên truyền phòng, chống ma túy với phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" với cuộc vận động xây dựng gia đình, dòng họ, khu dân cư, tổ dân phố, khu phố, xóm, thôn, làng, xã văn hóa không có tệ nạn ma túy. Tuyên truyền, vận động tầng lớp tăng ni phật tử, giáo sỹ, linh mục..., tích cực tham gia công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy.

7. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố cân đối, bố trí kinh phí chi thường xuyên thực hiện Kế hoạch theo quy định.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc rà soát phát hiện kịp thời các cơ quan, đơn vị, cá nhân trồng trái phép các cây có chứa chất ma túy; tăng cường tuyên truyền về việc nghiêm cấm trồng cây chứa chất ma túy. Tăng cường biện pháp quản lý chặt chẽ thuốc thú y chứa chất gây nghiện, chất hướng thần, tiền chất ma túy.

9. Cục Hải quan Thành phố

a) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp các ngành liên quan tăng cường kiểm tra, kiểm soát tại các khu vực cửa khẩu thuộc các tuyến hàng không, bưu điện; triển khai các giải pháp phát hiện, ngăn chặn các nguồn ma túy xâm nhập về Hà Nội qua các tuyến Hàng không, Bưu điện, chú ý đến các lĩnh vực xuất, nhập khẩu hàng hóa, gửi quà biếu, quà tặng liên quan thuốc tân dược, hóa chất, tiền chất...; phát hiện và phối hợp với lực lượng chức năng điều tra các vụ vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy qua cửa khẩu.

b) Thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy trên địa bàn Thành phố, chú ý lĩnh vực xuất nhập khẩu tân dược, thuốc thú y, hóa chất, tiền chất... liên quan đến ma túy.

10. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy

Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống Tuyên giáo các cấp, ngành tham mưu Đảng ủy chỉ đạo cấp ủy, chính quyền đưa nội dung, nhiệm vụ công tác phòng, chống ma túy vào chương trình hoạt động chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy, chính quyền về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và coi đây là một chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Định hướng công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy tại các xã, phường, thị trấn cho các cơ quan báo chí trên địa bàn Thành phố.

11. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân Thành phố

Chỉ đạo Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân các quận, huyện, thị xã và phối hợp chặt chẽ cơ quan điều tra cùng cấp, tăng cường công tác truy tố, xét xử các vụ án phạm tội về ma túy; tăng cường công tác nghiên cứu hồ sơ, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức thành viên

a) Chỉ đạo các tổ chức thành viên phối hợp chính quyền cùng cấp chủ động lồng ghép các hoạt động xây dựng "*Tổ dân phố, thôn không ma túy*" và "*Xã, phường, thị trấn không ma túy*" với cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*"; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, phối hợp với các ngành chức năng tổ chức cai nghiện ma túy, quản lý giáo dục người nghiện sau cai nghiện ở xã, phường, thị trấn.

b) Gắn kết hiệu quả công tác phòng, chống ma túy với và phòng, chống tội phạm, các tệ nạn xã hội trong việc thực hiện cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*" và các phong trào thi đua tại cơ sở.

c) Chủ động rà soát, nắm tình hình về người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy tại cộng đồng, thông qua các hoạt động hội tiếp cận

trực tiếp gặp gỡ, giáo dục, vận động thanh, thiếu niên và gia đình để không tiếp tục dần sâu vào nghiện ma túy, đồng thời, có kế hoạch thật cụ thể trong việc phân công giúp đỡ cai nghiện tại nhà, tại xã, phường...

d) Hội Cựu chiến binh, Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:

- Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền pháp luật về phòng, chống ma túy; tích cực vận động người nghiện và gia đình người nghiện tự nguyện cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện ma túy.

- Phân công hội viên đảm nhận, quản lý, giúp đỡ trực tiếp người nghiện sau cai là con hội viên hoặc ở cộng đồng sau 02 năm không tái nghiện. Tạo việc làm, hỗ trợ người sau cai nghiện vay vốn sản xuất, kinh doanh ổn định đời sống...

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở; chỉ đạo xây dựng một số mô hình điểm Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ tham gia xây dựng "*Tổ dân phố, thôn không ma túy*" và "*Xã, phường, thị trấn không ma túy*".

13. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội

Xây dựng các phóng sự, tài liệu tuyên truyền phòng, chống ma túy nâng cao nhận thức trong các tầng lớp nhân dân; kịp thời cảnh báo phương thức thủ đoạn của tội phạm ma túy, đồng thời nêu gương điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong đấu tranh phòng, chống ma túy...

14. Ngân hàng Chính sách Xã hội Thành phố

Phối hợp các Sở, ban, ngành (*Công an Thành phố, Sở Lao động Thương binh và Xã hội...*) và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã trong thực hiện các hoạt động trong chương trình tín dụng chính sách dành cho hộ gia đình, cá nhân người sau cai nghiện ma túy gắn với tạo việc làm và an sinh xã hội trên địa bàn vì mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của toàn Thành phố.

15. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, trên cơ sở kế hoạch của Thành phố, xây dựng kế hoạch cụ thể, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức các hoạt động phòng, chống ma túy lồng ghép các hoạt động chuyên môn của đơn vị; lập dự toán kinh phí thực hiện chương trình vào dự toán ngân sách hàng năm để tổ chức các hoạt động phòng, chống ma túy theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Quá trình tổ chức thực hiện cần phối hợp chặt chẽ, thực hiện hiệu quả các nội dung của kế hoạch.

16. Ban Thi đua Khen thưởng Thành phố

Phối hợp Công an Thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố rà soát, báo cáo, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy và trong thực hiện Chương trình.

17. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

a) Xây dựng kế hoạch, đề ra các giải pháp cụ thể, phù hợp thực tiễn của địa phương; tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

b) Chỉ đạo Công an cùng cấp tổ chức phòng, ngừa, đấu tranh chống tội phạm và các hành vi liên quan đến ma túy. Tổ chức rà soát người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, lập hồ sơ theo dõi, quản lý và làm tốt công tác quản lý người nghiện sau cai nghiện ma túy. Tăng cường hỗ trợ vay vốn, dạy nghề, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy có việc làm, có thu nhập ổn định cuộc sống và phòng, chống tái nghiện.

c) Xây dựng nội dung, chương trình, hướng dẫn xã, phường, thị trấn tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ phòng chống ma túy cho cán bộ làm công tác phòng, chống ma túy xã, phường, thị trấn; tổ chức tập huấn tuyên truyền viên ở xã, phường, thị trấn.

d) Tổ chức phân loại tình trạng tệ nạn ma túy tại xã, phường, thị trấn và chỉ đạo việc tổ chức ký cam kết xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy. Định kỳ hàng năm tổ chức bình xét, cấp giấy chứng nhận xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy.

e) Quan tâm, bố trí kinh phí nguồn ngân sách của địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác để thực hiện kế hoạch.

18. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

a) Chỉ đạo Công an xã, phường, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ:

- Giúp Ban Chỉ đạo 89 cấp xã chủ trì về công tác phòng, chống ma túy; xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các mặt công tác phòng, chống ma túy; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện ở các cụm dân cư, thôn, cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện rà soát, lập danh sách thống kê, lập hồ sơ quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy ma túy và các đối tượng liên quan ma túy.

- Tổ chức phân công, quản lý, hỗ trợ cho 100% người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú.

- Tổ chức tuần tra tại các tụ điểm phức tạp về ma túy để ngăn ngừa việc tụ tập, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Lập hồ sơ đề nghị đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện ma túy; phối hợp với các đơn vị liên quan tham gia quản lý, giáo dục người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy, giữ gìn an ninh trật tự tại các cơ sở cai nghiện, cơ sở điều trị Methadone trú đóng trên địa bàn.

- Tổ chức xây dựng và duy trì hoạt động của "hòm thư" tố giác tội phạm và người liên quan đến ma túy.

b) Chỉ đạo Trạm y tế xã, phường, thị trấn tổ chức xác định tình trạng nghiện ma túy khi được công nhận đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy; tham gia tổ chức cai nghiện ma túy tại cộng đồng, thực hiện tư vấn và tham gia quản lý cai nghiện ma túy tại gia đình cho các đối tượng có nhu cầu cai nghiện.

c) Chỉ đạo cán bộ khối Văn hóa - Xã hội, Tư pháp xã, phường, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ: có kế hoạch cụ thể tuyên truyền phòng, chống ma túy phù hợp với từng địa bàn dân cư, trình độ dân trí và đến được các đối tượng có nguy cơ cao. Tham gia hướng dẫn, tư vấn về pháp luật, hình thức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và giải quyết các vấn đề sau cai nghiện.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, Ban Tuyên giáo Thành ủy, các đoàn thể chính trị Thành phố, yêu cầu các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung được phân công, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình đơn vị, địa phương.

2. Các đơn vị thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo: định kỳ 06 tháng (trước ngày 17/6), 01 năm (trước ngày 17/12) báo cáo kết quả thực hiện gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 89 Thành phố (Công an Thành phố) tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

3. Giao Công an Thành phố - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 89 Thành phố phối hợp các sở, ngành có liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này; phối hợp các Sở, ban, ngành Thành phố tổ chức các đoàn kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo theo quy định. /vv

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch UBND Thành phố:
Lê Hồng Sơn; Vũ Thu Hà;
- Vụ KGVX - Văn phòng Chính phủ;
- Thứ trưởng BCA: Trung tướng Nguyễn Văn Long;
- Văn phòng Bộ Công an;
- Cục CS điều tra tội phạm về ma túy - BCA;
- Các đơn vị có tên trong KH;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T.Huyện,
phòng KGVX, TH, NC;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn

PHỤ LỤC SỐ 01

Tiêu chí tạm thời xác định "Người dân phố, Thôn không ma túy" và "Xã, phường, thị trấn không ma túy" phân loại tệ nạn ma túy tại xã, phường, thị trấn và xác định địa bàn, khu vực trọng điểm về ma túy
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2024
của Ủy ban nhân dân Thành phố)

I. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

1. Người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy¹ có hồ sơ quản lý ở cộng đồng:

a) Người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý và có mặt ở cộng đồng: là người có xác định tình trạng nghiện; người đang tham gia cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng theo hình thức cai nghiện tại gia đình, cộng đồng hoặc người đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (có hoặc không có xác định tình trạng nghiện).

b) Người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý và có mặt ở cộng đồng: có Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đưa vào quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy ở cộng đồng: được hiểu là người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy đang sinh sống ở nơi cư trú; các trường hợp vắng mặt ở cộng đồng phải có đủ hồ sơ theo quy định về xác minh nơi cư trú và gửi hồ sơ chuyên đi khỏi nơi cư trú theo quy định tại Điều 41 và Điều 47 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy.

3. Điểm, tụ điểm, điểm nguy cơ phức tạp về ma túy: được phê duyệt đưa vào quản lý theo hướng dẫn của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an và quy định của Công an Thành phố.

4. Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy trên số nhân khẩu cư trú thực tế: là tỷ lệ tổng số đối tượng phạm tội về ma túy so với tổng số nhân khẩu cư trú thực tế trên địa bàn (tính theo tỷ lệ %), gồm:

a) Đối tượng phạm tội về ma túy: là tổng số các nhóm đối tượng gồm:

(1) Số người chấp hành xong thời hạn chấp hành án phạt tù về ma túy hiện có mặt ở cộng đồng².

(2) Số người đang chấp hành án hình sự về ma túy hiện đang ở cộng đồng.

(3) Số đối tượng bị khởi tố về tội phạm ma túy đang được áp dụng các biện pháp ngăn chặn khác thay thế tạm giam hiện đang ở cộng đồng.

¹ Theo quy định tại Điều 2 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

² Không bao gồm số người đã được xóa án tích.

(4) Số đối tượng là người cư trú thực tế trên địa bàn bị bắt giữ liên quan đến tội phạm, vi phạm pháp luật về ma túy (được tính trong thời hạn 01 năm liền kề trước thời điểm đánh giá).

b) Số nhân khẩu cư trú thực tế³: là công dân có đăng ký thường trú, tạm trú đang sinh sống thực tế tại địa bàn và số công dân không đủ điều kiện đăng ký thường trú, tạm trú nhưng đang sinh sống thực tế tại địa bàn.

5. Tổ dân phố, thôn, xã, phường, thị trấn: theo quy định địa giới hành chính được Ủy ban nhân dân các cấp phê duyệt.

6. Địa bàn, khu vực trọng điểm về ma túy:

- Được hiểu là phạm vi địa lý không phụ thuộc vào địa giới hành chính, có những đặc điểm, tính chất quan trọng hoặc phức tạp về tội phạm, tệ nạn ma túy⁴.

- Tại các địa bàn, khu vực tập trung nhiều chung cư cao tầng, khu đô thị, khu vực giáp ranh hoặc nhà ga, bến xe, chợ đầu mối... mật độ dân số đông, có nguy cơ phức tạp về an ninh trật tự, trong đó có phức tạp về ma túy.

- Phạm vi: không phụ thuộc vào địa giới hành chính; xác định trên tính ảnh hưởng, tác động của tội phạm, tệ nạn ma túy theo khu vực (liên thôn, xóm; liên phường, xã; liên quận, huyện; cụm dân cư, khu đô thị, khu, cụm chung cư, khu liên hợp...).

II. TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH TỔ DÂN PHỐ, THÔN, XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN KHÔNG MA TÚY

1. Tiêu chí xác định Tổ dân phố, thôn không ma túy

Là các tổ dân phố, thôn có đồng thời đủ các tiêu chí:

a) Không có người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý ở cộng đồng.

b) Không có điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy, điểm có nguy cơ phức tạp về ma túy.

c) Tỷ lệ tội phạm về ma túy⁵ trên số nhân khẩu cư trú thực tế dưới 0,05%.

d) Không để xảy ra trồng cây chứa chất ma túy trên địa bàn.

2. Xã, phường, thị trấn không ma túy

Là các xã, phường, thị trấn có 100% Tổ dân phố, thôn không ma túy.

III. TIÊU CHÍ PHÂN LOẠI MỨC ĐỘ PHỨC TẠP VỀ MA TÚY TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

1. Xã, phường, thị trấn trọng điểm về ma túy loại I nếu có một trong các tiêu chí:

a) Có từ 200 người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy ở cộng đồng trở lên.

³ Theo quy định tại Luật Cư trú.

⁴ Tham khảo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 6 Thông tư số 60/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ Công an về quy định công tác NVCB của lực lượng CSND và mục 1.II. Phần I tại Hướng dẫn số 19/HĐ-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ Công an thực hiện Thông tư số 60/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023

⁵ Cách tính tỷ lệ tội phạm về ma túy trên số nhân khẩu cư trú thực tế được hiểu: Tổng số đối tượng liên quan tội phạm VPPL về ma túy (Số người chấp hành xong thời hạn chấp hành án phạt tù về ma túy + Số người đang chấp hành án hình sự về ma túy đang ở cộng đồng + Số đối tượng là người cư trú trên địa bàn bị bắt giữ liên quan đến tội phạm, vi phạm pháp luật về ma túy) chia cho số nhân khẩu cư trú thực tế trên địa bàn.

b) Có từ 05 điểm phức tạp về ma túy hoặc từ 03 tụ điểm phức tạp về ma túy hoặc 10 điểm nguy cơ phức tạp về ma túy trở lên.

c) Có số lượng từ 3.000 cây có chứa chất ma túy trở lên hoặc diện tích trồng cây có chứa chất ma túy từ 2.000m² trở lên.

d) Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy trên số nhân khẩu cư trú thực tế từ 1% trở lên.

e) Có ít nhất một trong các tiêu chí tại loại II và nằm trên tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy.

2. Xã, phường, thị trấn trọng điểm về ma túy loại II nếu có một trong các tiêu chí:

a) Có từ 100 người đến dưới 200 người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy ở cộng đồng.

b) Có từ 03 điểm phức tạp về ma túy đến dưới 05 điểm phức tạp về ma túy hoặc từ 02 tụ điểm phức tạp về ma túy hoặc 07 điểm nguy cơ phức tạp về ma túy đến dưới 10 điểm nguy cơ phức tạp về ma túy.

c) Có số lượng từ 500 cây đến dưới 3.000 cây có chứa chất ma túy hoặc diện tích trồng cây có chứa chất ma túy từ 1.000m² đến dưới 2.000m²;

d) Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy trên số nhân khẩu cư trú thực tế từ 0,5% đến dưới 1%.

e) Có ít nhất một trong các tiêu chí tại loại III và nằm trên tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy.

3. Xã, phường, thị trấn trọng điểm về ma túy loại III nếu có một trong các tiêu chí:

a) Có từ 50 người đến dưới 100 người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy ở cộng đồng.

b) Có từ 02 điểm phức tạp về ma túy hoặc từ 01 tụ điểm phức tạp về ma túy hoặc 05 điểm nguy cơ phức tạp về ma túy trở lên.

c) Có số lượng dưới 500 cây có chứa chất ma túy hoặc diện tích trồng cây có chứa chất ma túy dưới 1.000m².

d) Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy trên số nhân khẩu cư trú thực tế từ 0,1% đến dưới 0,5%.

4. Xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy ít phức tạp

Là những xã, phường, thị trấn có dưới 50 người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy ở cộng đồng, không có hoặc có nhưng ở mức thấp hơn so với các tiêu chí của xã, phường, thị trấn trọng điểm loại III.

IV. TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH ĐỊA BÀN, KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM VỀ MA TÚY

Địa bàn, khu vực trọng điểm về ma túy nếu có một trong các tiêu chí:

- Có từ 200 người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy ở cộng đồng trở lên tập trung tại khu vực, địa bàn cụ thể, nơi tập trung nhiều chung cư cao tầng, khu đô thị, mật độ dân số đông, có nguy cơ phức tạp về an ninh trật tự, trong đó có phức tạp về ma túy.

- Có từ 05 điểm phức tạp về ma túy hoặc từ 03 tụ điểm phức tạp về ma túy hoặc 10 điểm nguy cơ phức tạp về ma túy trở lên tại khu vực, địa bàn.

- Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy trên số nhân khẩu cư trú thực tế tại khu vực, địa bàn cụ thể, nơi tập trung nhiều chung cư cao tầng, khu đô thị từ 1,5% trở lên.

- Khu vực, địa bàn cụ thể, nơi tập trung nhiều chung cư cao tầng, khu đô thị xảy ra nhiều vụ việc, vụ án ma túy (*căn cứ đánh giá của Công an các quận, huyện, thị xã và Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy*) xét thấy cần thiết đánh giá mức độ phức tạp về ma túy tại khu vực, địa bàn trọng điểm để có biện pháp, giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, giải quyết hiệu quả./.

PHỤ LỤC SỐ 02

Thẩm quyền phê duyệt và quy trình thực hiện công nhận "Tổ dân phố, Thôn không ma túy" và "Xã, phường, thị trấn không ma túy" (Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

I. THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT

1. Thẩm quyền phê duyệt Tổ dân phố, thôn không ma túy:

a) Phê duyệt: đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ đạo 89 xã, phường, thị trấn.

b) Thẩm định: Công an xã, phường, thị trấn phối hợp Công an các quận, huyện, thị xã và Phòng Lao động Thương binh và Xã hội.

2. Thẩm quyền phê duyệt xã, phường, thị trấn không ma túy:

a) Phê duyệt: đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị xã.

b) Thẩm định: Công an các quận, huyện, thị xã phối hợp Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố.

3. Thẩm quyền phê duyệt phân loại mức độ phức tạp về ma túy tại xã, phường, thị trấn

a) Phê duyệt: đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị xã.

b) Thẩm định: Công an các quận, huyện, thị xã phối hợp Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố.

4. Thẩm quyền phê duyệt phân loại mức độ phức tạp về ma túy tại khu vực, địa bàn trọng điểm:

a) Phê duyệt: đồng chí Phó Giám đốc Công an thành phố, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo 89 Thành phố.

b) Thẩm định: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố phối hợp Phòng Tham mưu Công an Thành phố.

II. QUY TRÌNH THỰC HIỆN CÔNG NHẬN TỔ DÂN PHỐ, THÔN, XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN KHÔNG MA TÚY

1. Công nhận "Tổ dân phố, Thôn không ma túy"

Bước 1: Công an xã, phường, thị trấn rà soát, thống kê, căn cứ tiêu chí để xác định "Tổ dân phố, Thôn không ma túy";

Bước 2: Công an xã, phường, thị trấn báo cáo đề xuất Công an quận, huyện, thị xã (qua *Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy*) thẩm định, duyệt danh sách.

Bước 3: *Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy* Công an quận, huyện, thị xã phối hợp Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thẩm định, duyệt danh sách gửi lại Công an cấp xã.

Bước 4: Căn cứ kết quả thẩm định của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy về ma túy Công an quận, huyện, thị xã, Công an xã, phường, thị trấn báo cáo đề xuất Ban Chỉ đạo 89 xã, phường, thị trấn công nhận "*Tổ dân phố, Thôn không ma túy*".

Bước 5: Căn cứ danh sách phê duyệt của Ban Chỉ đạo 89 xã, phường, thị trấn công nhận "*Tổ dân phố, Thôn không ma túy*"; Công an xã, phường, thị trấn gửi kết quả về Công an quận, huyện, thị xã (*qua Đội tham mưu - giúp việc Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị xã*), tổng hợp báo cáo định kỳ của Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị xã và Công an quận, huyện, thị xã.

2. Công nhận "*Xã, phường, thị trấn không ma túy*"

Bước 1: Công an xã, phường, thị trấn rà soát, thống kê, căn cứ tiêu chí để xác định "*Xã, phường, thị trấn không ma túy*";

Bước 2: Công an xã, phường, thị trấn báo cáo đề xuất Công an quận, huyện, thị xã (*qua Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy chủ trì, phối hợp Đội Tham mưu*) thẩm định, duyệt.

Bước 3: Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy chủ trì, phối hợp Đội Tham mưu Công an quận, huyện, thị xã và Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thẩm định, duyệt danh sách báo cáo Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị xã phê duyệt, công nhận "*Xã, phường, thị trấn không ma túy*".

Bước 4: Căn cứ danh sách phê duyệt của Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị xã công nhận "*Xã, phường, thị trấn không ma túy*"; Công an quận, huyện, thị xã thông báo kết quả về xã, phường, thị trấn (*qua Công an xã, phường, thị trấn - giúp việc Ban Chỉ đạo 89 xã, phường, thị trấn*); đồng thời, tổng hợp báo cáo định kỳ của Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị xã và Công an quận, huyện, thị xã

III. QUY TRÌNH THỰC HIỆN PHÂN LOẠI MỨC ĐỘ PHỨC TẠP VỀ MA TÚY TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

Bước 1: Công an xã, phường, thị trấn rà soát, thống kê, căn cứ tiêu chí để xác định phân loại mức độ phức tạp về ma túy tại xã, phường, thị trấn.

Bước 2: Công an xã, phường, thị trấn báo cáo đề xuất Công an quận, huyện, thị xã (*qua Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy chủ trì, phối hợp Đội Tham mưu*) thẩm định, duyệt.

Bước 3: Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy chủ trì, phối hợp Đội Tham mưu Công an quận, huyện, thị xã và Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thẩm định, duyệt danh sách báo cáo Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị xã phê duyệt, công nhận kết quả phân loại mức độ phức tạp về ma túy tại xã, phường, thị trấn.

Bước 4: Căn cứ danh sách phê duyệt của Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị xã kết quả phân loại mức độ phức tạp về ma túy tại xã, phường, thị trấn; Công an quận, huyện, thị xã thông báo kết quả về xã, phường, thị trấn (*qua Công an xã, phường, thị trấn - giúp việc Ban Chỉ đạo 89 xã, phường, thị trấn*); đồng thời,

tổng hợp báo cáo định kỳ của Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị xã và Công an quận, huyện, thị xã.

IV. QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH ĐỊA BÀN, KHU VỰC TRỌNG ĐIỂM VỀ MA TÚY

Bước 1: Công an quận, huyện, thị xã rà soát, thống kê, căn cứ tiêu chí để xác định phân loại mức độ phức tạp về ma túy tại khu vực, địa bàn trọng điểm.

Bước 2: Công an quận, huyện, thị xã báo cáo đề xuất Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố thẩm định, duyệt.

Bước 3: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố phối hợp Phòng Tham mưu Công an Thành phố thẩm định, duyệt danh sách báo cáo đồng chí Phó Giám đốc Công an thành phố, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo 89 Thành phố phê duyệt, công nhận kết quả phân loại mức độ phức tạp về ma túy tại địa bàn, khu vực trọng điểm.

Bước 4: Căn cứ danh sách phê duyệt của Ban Chỉ đạo 89 Thành phố; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố thông báo kết quả về Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị xã (*qua Công an quận, huyện, thị xã - giúp việc Ban Chỉ đạo 89 quận, huyện, thị xã*).

V. HỒ SƠ THEO DÕI

Mỗi Tổ dân phố, thôn, xã, phường, thị trấn không ma túy và phân loại mức độ phức tạp về ma túy tại xã, phường, thị trấn, địa bàn, khu vực trọng điểm về ma túy đều phải thiết lập hồ sơ đơn giản để theo dõi, quản lý, gồm các tài liệu sau:

1. Phê duyệt danh sách Tổ dân phố, thôn, xã, phường, thị trấn không ma túy và phân loại mức độ phức tạp về ma túy tại xã, phường, thị trấn, địa bàn, khu vực trọng điểm về ma túy.

2. Báo cáo đề xuất phân loại.

3. Các tài liệu thể hiện đáp ứng tiêu chí hình phân loại.

4. Các tài liệu khác có liên quan (*nếu có*).

PHỤ LỤC SỐ 03

**Mẫu giấy chứng nhận, công nhận "Tổ dân phố, Thôn không ma túy"
và "Xã, phường, thị trấn không ma túy" trên địa bàn Thành phố**
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2024
của Ủy ban nhân dân Thành phố)

ỦY BAN NHÂN DÂN.....

BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG AIDS, MA TÚY, MẠI DÂM.....

CHỨNG NHẬN

"Tổ dân phố, Thôn/Xã, phường, thị trấn không ma túy"

Thời hạn: từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

Đối với: Tổ dân phố, thôn/Xã, phường, thị trấn:.....

....., ngày tháng năm

TRƯỞNG BAN

(Ký, đóng dấu)

Tờ trình số:...../TTr-CA....ngày....tháng....
năm....của Công an.....

PHÓ CHỦ TỊCH UBND.....